

Sự thật là gì? - Số Hai

Đừng niêm phong các lời tiên tri của sách này

Jeff Pippenger

2023-09-05

Người ta đã chỉ ra rằng giai đoạn lịch sử từ ngày 11 tháng 8 năm 1840 đến ngày 22 tháng 10 năm 1844 chính là lịch sử được bảy tiếng sấm đại diện, vốn đã bị niêm phong cho đến ngay trước khi kết thúc thời kỳ ân điển. Trong bài viết này, tôi sẽ bắt đầu bằng việc điếm lại một số điều chúng tôi đã xác định về ý nghĩa biểu tượng của bảy tiếng sấm. Chúng tôi sử dụng những tuyến lịch sử chồng lên nhau để trình bày những lẽ thật này. Có bốn mốc tiên tri từ ngày 11 tháng 8 năm 1840 cho đến, kể cả, ngày 22 tháng 10 năm 1844: sự gia tăng quyền năng của sứ điệp thiên sứ thứ nhất, sự thất vọng thứ nhất, Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm và Sự Thất Vọng Lớn.

Ngày 11 tháng 8 năm 1840 được tượng trưng bởi Moses bên bụi gai cháy. Sự thất vọng đầu tiên vào mùa xuân năm 1844 được tượng trưng bởi vợ của Moses, Zipporah, khi bà buồn bã và sợ hãi làm phép cắt bì cho con trai của họ. Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm bắt đầu tại hội trại Exeter từ ngày 12 đến 17 tháng 8 được tượng trưng bởi việc Moses đến Ai Cập và lời cảnh báo ban đầu của ông về cái chết của các con đầu lòng của Ai Cập. Sự Thất Vọng Lớn ngày 22 tháng 10 năm 1844 được tượng trưng bởi người Hê-bơ-rơ tại Biển Đỏ.

Trong thời của Vua Đa-vít, ngày 11 tháng 8 năm 1840 được tượng trưng bởi việc người Phi-li-tin trả lại Hòm Bia của Đức Chúa Trời. Sự thất vọng thứ nhất vào mùa xuân năm 1844 được tượng trưng bởi việc U-xa chạm vào Hòm Bia của Đức Chúa Trời. Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm, khởi đầu tại trại nhóm ở Exeter từ ngày 12 đến 17 tháng 8, được tượng trưng bởi việc Đa-vít đưa Hòm Bia vào Giê-ru-sa-lem. Sự Thất Vọng Lớn ngày 22 tháng 10 năm 1844 được tượng trưng bởi vợ của Đa-vít là Mi-can, khi bà khinh bỉ Đa-vít vì ông vào Giê-ru-sa-lem với Hòm Bia.

Ngày 11 tháng 8 năm 1840 được tiêu biểu bởi phép báp-tem của Đấng Christ. Sự thất vọng đầu tiên vào mùa xuân năm 1844 được tiêu biểu bởi nỗi thất vọng trước cái chết của La-xa-rơ. Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm, khởi sự tại hội trại Exeter từ ngày 12-17 tháng 8, được tiêu biểu bởi cuộc khai hoàn tiến vào Giê-ru-sa-lem của Đấng Christ. Đại Thất Vọng ngày 22 tháng 10 năm 1844 được tiêu biểu bởi nỗi thất vọng tại thập tự giá.

Chúng tôi đã chỉ ra rằng bốn cột mốc này chỉ là một phần của cấu trúc hoàn chỉnh của mọi phong trào cải cách. Chúng tôi xác định bốn cột mốc ấy như những chứng nhân cho lịch sử bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Một trong những đặc điểm mang tính tiên tri của mỗi trong bốn dòng là các cột mốc trong mỗi dòng đều mang cùng một chủ đề.

Đối với Môi-se, cả bốn dấu mốc đều đề cập đến công việc của Đức Chúa Trời trong việc lập giao ước với một dân được chọn để ứng nghiệm lời tiên tri của Áp-ra-ham. Với đường lối cải cách của vua Đa-vít, cả bốn dấu mốc đều gắn liền với Hòm Bia của Đức Chúa Trời. Trong đường lối của Đấng Christ, cả bốn dấu mốc đều gắn liền với sự chết và sự sống lại.

Ngày 11 tháng 8 năm 1840 là một sự xác nhận cho nguyên tắc một ngày cho một năm. Sự thất vọng thứ nhất vào mùa xuân năm 1844 là do việc áp dụng sai nguyên tắc một ngày cho một năm. Sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm của Samuel Snow đã sửa chữa và hoàn thiện việc áp dụng sai nguyên tắc một ngày cho một năm. Sứ điệp đã được chỉnh sửa dựa trên nguyên tắc một ngày cho một năm và đã được ứng nghiệm vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Cả bốn mốc chỉ đường đều chỉ ra nguyên tắc một ngày cho một năm.

Bà White cho chúng ta biết bảy tiếng sấm tượng trưng cho những sự kiện đã diễn ra trong thời kỳ sứ điệp của thiên sứ thứ nhất và thứ hai; nhưng bà cũng dạy rằng bảy tiếng sấm còn tượng trưng cho “những biến cố tương lai sẽ được bày tỏ theo thứ tự của chúng.” Bảy tiếng sấm tượng trưng cho bốn sự kiện tiên tri bắt đầu vào ngày 11 tháng 8 năm 1840 và kết thúc vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, và bốn mốc ấy sẽ được lặp lại trong lịch sử của chúng ta theo cùng một thứ tự.

Ngày 11 tháng 9 năm 2001 được tiền hình bởi ngày 11 tháng 8 năm 1840 và cả hai ngày ấy đều gắn liền với Hội giáo, do đó nối kết sự khởi đầu của phong trào Phục Lâm với sự kết thúc của phong trào Phục Lâm. Cả ngày 11 tháng 8 năm 1840 lẫn ngày 11 tháng 9 năm 2001 đều là sự xác nhận quy tắc tiên tri chủ yếu trong bối cảnh lịch sử tương ứng của mỗi thời kỳ.

Vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, thiên sứ của Khải Huyền 18 giáng xuống, và vào ngày 11 tháng 8 năm 1840, thiên sứ của Khải Huyền 10 giáng xuống. Sự thất vọng đầu tiên của Future for America là một dự đoán thất bại liên quan đến Hội giáo vào ngày 18 tháng 7 năm 2020. Sứ điệp được mở ấn, giống như Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm tại Exeter vào mùa hè năm 1844, là sự điều chỉnh cho dự đoán thất bại đã được đưa ra trước đó. Đối với phong trào Millerite, sự điều chỉnh liên quan đến việc áp dụng nguyên tắc một ngày cho một năm trước đó đã thất bại, vốn xác định năm 1843 là thời điểm Chúa trở lại. Ngày nay, sự điều chỉnh được đại diện bởi sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm của phong trào Millerite phải là một dấu mốc đại diện cho Hội giáo, như hai dấu mốc trước đó. Sự điều chỉnh được tiêu biểu qua công việc của Samuel Snow không phải là gạt bỏ dự đoán thất bại trước đó, mà là tinh chỉnh dự đoán đã thất bại trước đó.

"Những người thất vọng nhận thấy qua Kinh Thánh rằng họ đang ở trong thời kỳ trì hoãn, và rằng họ phải kiên nhẫn chờ đợi sự ứng nghiệm của Khải tượng. Chính những bằng chứng đã dẫn họ trông đợi Chúa mình vào năm 1843 cũng đã khiến họ trông đợi Ngài vào năm 1844." Early Writings, 247.

Hôm nay, thông điệp được tiêu biểu bởi thông điệp được đưa ra tại đại hội trại Exeter sẽ là sự hoàn thiện của lời dự đoán đã thất bại trước đó. Sự Thất Vọng Lớn trong lịch sử Millerite tượng trưng cho một sự thất vọng lớn diễn ra tại thời điểm luật Chủ nhật, nhưng nó sẽ diễn ra trong bối cảnh của một lời dự đoán về Hội giáo. Thông điệp của Samuel Snow là sự xác định ngày tháng chính xác. Đó là ngày đúng, nhưng sự kiện thì sai. Thông điệp ngày nay, được tiêu biểu bởi thông điệp của Snow, sẽ là một thông điệp về Hội giáo, vốn là sự hoàn thiện của thông điệp đã thất bại trong sự thất vọng đầu tiên vào ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Hiện nay không còn đề cập đến thời điểm hay ngày tháng nữa, vì kể từ ngày 22 tháng 10 năm 1844, việc ấn định thời gian không còn là một phần của sứ điệp tiên tri của Đức Chúa Trời.

"Chúa đã cho tôi thấy rằng sứ điệp của thiên sứ thứ ba phải được truyền đi và được công bố cho những con cái của Chúa đang tản lạc, và rằng nó không nên gắn với thời gian; vì thời gian sẽ không bao giờ còn là một phép thử nữa. Tôi thấy có những người đang có một sự phấn khích giả tạo nảy sinh từ việc rao giảng về thời gian; rằng sứ điệp của thiên sứ thứ ba mạnh mẽ hơn chuyện thời gian. Tôi thấy rằng sứ điệp này có thể tự đứng vững trên nền tảng của chính nó, và nó không cần thời gian để làm cho nó mạnh mẽ thêm, và rằng nó sẽ tiến đi trong quyền năng lớn lao, làm công việc của nó, và sẽ được rút ngắn trong sự công chính." Experience and Views, 48, 49.

Cột mốc thứ tư trong lịch sử của chúng ta phải là luật ngày Chủ nhật, vì các bản tường thuật lịch sử thiêng liêng của mọi đường lối cải cách được chùng lóp, dòng trên dòng, cùng với những lời bình được Thần Linh của Lời Tiên Tri soi dẫn về các lịch sử ấy, khẳng định dứt khoát rằng luật ngày Chủ nhật là cột mốc thứ tư sau khi thiên sứ mạnh mẽ giáng xuống trong lịch sử của chúng ta. Cột mốc thứ tư trong lịch sử của bảy tiếng sấm — là “những sự kiện tương lai sẽ được bày tỏ theo thứ tự của chúng” — phải gắn liền với Hội giáo, dựa trên thực tế rằng cùng một chủ đề luôn hiện hữu trong cùng bốn cột mốc ở mọi phong trào cải cách.

Hội giáo sẽ là một phần của các sự kiện tiên tri tại thời điểm luật ngày Chủ nhật vì một lý do thứ hai. Chúa Giê-xu, Sư Tử của chi phái Giu-đa, đã đặc biệt lấy lịch sử của bốn sự kiện này và xác định chúng như một biểu tượng riêng biệt. Biểu tượng đó là bảy tiếng sấm. Trong mọi phong trào cải cách đều có những cột mốc khác tồn tại cả trước lẫn sau bốn cột mốc mà Sư Tử của chi phái Giu-đa xác định là bảy tiếng sấm. Như một biểu tượng riêng, cột mốc thứ nhất của lịch sử mang tính biểu tượng bao gồm bốn cột mốc này tượng trưng cho cuộc tấn công của Hội giáo nhằm vào Hoa Kỳ vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Việc Alpha và Omega đồng nhất phần cuối với phần đầu khẳng định Hội giáo sẽ hiện diện trong sự kiện luật ngày Chủ nhật, vì cột mốc thứ nhất trong bốn cột mốc ấy là cuộc tấn công của Hội giáo vào ngày 11 tháng 9 năm 2001; do đó cột mốc thứ tư và cuối cùng cũng phải là một cuộc tấn công của Hội giáo chống lại Hoa Kỳ.

Rất có thể đạo luật ngày Chủ nhật là một cuộc tấn công khác của Hội giáo nhằm vào Thành phố New York, và điều đó sẽ được coi như một kết cục được xác định bởi khởi đầu, nhưng tối thiểu thì đó sẽ là một cuộc tấn công của Hội giáo như đã được dự đoán vào ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Chúng ta cũng đã chỉ ra rằng Đấng Alpha và Omega đã ẩn giấu một lịch sử bên trong bốn lịch sử ấy. Thực ra, lịch sử nội tại bị ẩn giấu đó là một sự mặc khải chủ yếu hiện đang được đưa ra cùng với mệnh lệnh “đừng niêm phong những lời tiên tri của sách Khải Huyền.” Lịch sử nội tại bị ẩn giấu đó được nhận biết khi chúng ta thấy rằng, giữa bốn mốc chỉ đường do bảy tiếng sấm tượng trưng, có một giai đoạn bắt đầu bằng một sự thất vọng và kết thúc bằng một sự thất vọng. Từ sự đến của thiên sứ thứ hai cho đến sự đến của thiên sứ thứ ba trong lịch sử của Phong trào Miller là một giai đoạn lịch sử riêng biệt, tự nó là một biểu tượng. Nó bắt đầu bằng một sứ điệp của thiên sứ phải được ăn, qua đó đánh dấu thời kỳ trì hoãn trong dụ ngôn mười trinh nữ. Sau đó, nó xác định Tiếng Kêu Nửa Đêm, cũng là một sứ điệp phải được ăn, và rồi dẫn đến sự xuất hiện của sứ điệp thứ ba, cũng phải được ăn.

Đường lối nội tại ẩn giấu trong dòng bảy tiếng sấm được xác nhận về mặt tiên tri không chỉ bởi khởi đầu biểu trưng cho một sự thất vọng, và bởi sự đến của một thiên sứ cùng một thông điệp bảo

phải ăn, những điều rồi được lặp lại trong sự thất vọng lớn, mà còn bởi "sự thật".

Từ tiếng Hê-bơ-rơ "עֵמֶת" được dịch là "sự thật" trong Cựu Ước đã được vị nhà ngôn ngữ học tuyệt vời tạo nên bằng cách dùng chữ cái thứ nhất của bảng chữ cái Hê-bơ-rơ, tiếp theo là chữ cái thứ mười ba của bảng chữ cái và rồi kết thúc bằng chữ cái cuối cùng để tạo thành từ được dịch là "sự thật". Chúng tôi đã chỉ ra rằng những chữ cái ấy đại diện cho nguyên tắc của luật nhắc đến lần đầu, nguyên tắc xác định sự kết thúc từ lúc khởi đầu. Chữ cái thứ nhất là chữ "alpha". Chữ ở giữa là chữ cái thứ mười ba của bảng chữ cái Hê-bơ-rơ và tượng trưng cho sự nổi loạn. Chữ cuối cùng là chữ cuối, là kết thúc, là "omega". Chúng tôi đã cho thấy rằng ba chữ cái này tượng trưng cho ba bước của Phúc Âm đời đời, được xác nhận bởi một số dòng tiên tri.

Ý nghĩa của ba chữ cái đó tương ứng với ý nghĩa của mỗi sứ điệp trong ba sứ điệp của ba thiên sứ. Ý nghĩa của ba chữ cái đó tương ứng với tiến trình thanh luyện của người khôn ngoan và kẻ ác trong Đa-ni-ên 12:10, những người được thanh luyện, làm trắng và thử luyện. Ba chữ cái Do Thái được ghép lại để tạo nên từ "chân lý" mang dấu ấn của An-pha và Ô-mê-ga, và ba bước mà chúng xác định trong sứ điệp của thiên sứ thứ nhất được gọi là Tin Lành đời đời. Ba bước được các chữ cái ấy biểu trưng cũng đại diện cho công việc của Đức Thánh Linh như được trình bày trong Giăng 16.

Và khi Ngài đến, Ngài sẽ cáo trách thế gian về tội lỗi, về sự công bình, và về sự phán xét: Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; Về sự công bình, vì Ta đi về cùng Cha Ta, và các người chẳng còn thấy Ta nữa; Về sự phán xét, vì kẻ cai trị thế gian này đã bị xét đoán. Giăng 16:8-11.

Sự thất vọng đầu tiên được xem là tội lỗi, như được minh họa qua Môi-se, U-xa, Ma-ri và Ma-thê, và những người theo Miller; vì như Giăng 16 mô tả công tác của Đức Thánh Linh trong việc cáo trách về "tội lỗi", đó là vì "họ không tin". Mỗi biểu tượng mà chúng ta vừa nêu đều đại diện cho sự thất vọng đầu tiên, và lịch sử của từng người làm chứng rằng sự thất vọng ấy là do tội không tin vào điều đã được bày tỏ cho họ trước đó. Bước đầu tiên là sự cáo trách về tội lỗi. Bước đầu tiên là chữ cái đầu tiên của bảng chữ cái Do Thái.

Cột mốc thứ hai của lịch sử ẩn giấu là sự công bình, tức là nơi quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ qua sự công bình của những người mang sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm. Họ bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời vào lúc kết thúc thời kỳ chờ đợi, vì Giăng 16 nói rằng Đấng Christ đã đi đến cùng Cha Ngài, và họ không còn thấy Ngài nữa. Đấng Christ đã tri hoãn trước khi sự công bình được bày tỏ. Đối với những người theo Miller, khi Đấng Christ cất tay Ngài ra, sai lầm đã được nhận ra. Bấy giờ nội dung của sứ điệp đã được sửa lại tạo ra hai hạng người thờ phượng. Một hạng bày tỏ sự công bình, vì họ có dầu, còn hạng kia bày tỏ sự phản nghịch được biểu trưng bởi chữ cái thứ mười ba trong bảng chữ cái Do Thái.

Những người được xức dầu đứng bên Chúa của toàn cõi đất có địa vị từng được ban cho Sa-tan như một chê-ru-bim che phủ. Qua các hữu thể thánh vây quanh Ngài, Chúa duy trì sự liên lạc thường xuyên với cư dân trên đất. Dầu vàng tượng trưng cho ân điển, nhờ đó Đức Chúa Trời giữ cho những ngọn đèn của người tin luôn được cung ứng, để chúng không chập chờn rồi tắt. Nếu không vì dầu thánh này được tuôn đổ từ trời trong các sứ điệp của Thánh Linh Đức Chúa Trời, thì các thế lực của sự ác sẽ nắm trọn quyền kiểm soát loài người.

Đức Chúa Trời bị xúc phạm khi chúng ta không tiếp nhận những thông điệp mà Ngài gửi cho chúng ta. Như vậy, chúng ta khước từ dầu vàng mà Ngài muốn đổ vào linh hồn chúng ta để truyền đến cho những người ở trong bóng tối. Khi tiếng gọi vang lên: “Kìa, chàng rể đến; hãy ra đón Ngài,” những ai chưa nhận dầu thánh, chưa trân quý ân điển của Đấng Christ trong lòng mình, sẽ thấy, như những trinh nữ dại, rằng họ không sẵn sàng để gặp Chúa mình. Tự họ không có năng lực để có được dầu ấy, và đời sống họ bị hủy hoại. Nhưng nếu chúng ta xin Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, nếu chúng ta nài xin như Môi-se: “Xin cho con thấy vinh quang của Ngài,” thì tình yêu của Đức Chúa Trời sẽ tuôn tràn trong lòng chúng ta. Qua những ống dẫn bằng vàng, dầu vàng sẽ được chuyển đến cho chúng ta. “Không phải bởi quyền thế, cũng không phải bởi sức mạnh, nhưng bởi Thánh Linh Ta, Đức Giê-hô-va Vạn Quân phán.” Khi tiếp nhận những tia sáng rực rỡ từ Mặt Trời Công Chính, con cái Đức Chúa Trời tỏa sáng như những đèn soi trong thế gian. Review and Herald, ngày 20 tháng 7 năm 1897.

Hãy lưu ý rằng những người tiếp nhận sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm được tiêu biểu bởi Môi-se trong hang đá Hô-rép, khi ông khẩn cầu Đức Chúa Trời bày tỏ vinh quang của Ngài cho ông thấy. Hai hạng người ấy đã định hình xong tính cách của mình trước Tiếng Kêu Nửa Đêm, trong thời kỳ chờ đợi.

Chúng ta hiện đang sống trong một thời kỳ hết sức nguy hiểm, và không ai trong chúng ta nên chậm trễ trong việc tìm kiếm sự chuẩn bị cho sự đến của Đấng Christ. Đừng ai noi theo gương các trinh nữ dại và nghĩ rằng sẽ an toàn nếu chờ đến khi cơn khủng hoảng ập đến rồi mới rèn luyện phẩm cách để đứng vững trong thời ấy. Sẽ là quá muộn để tìm kiếm sự công chính của Đấng Christ khi khách mời được gọi vào và được thẩm tra. Hiện nay là lúc mặc lấy sự công chính của Đấng Christ—chiếc áo cưới sẽ khiến bạn đủ tư cách bước vào tiệc cưới của Chiên Con. Trong dụ ngôn, các trinh nữ dại được mô tả là xin dầu, nhưng dù đã xin, họ vẫn không nhận được. Điều này tượng trưng cho những người chưa tự chuẩn bị bằng cách rèn luyện một phẩm cách để có thể đứng vững trong lúc khủng hoảng. The Youth's Instructor, ngày 16 tháng 1 năm 1896.

Khi tiếng kêu lúc nửa đêm vang lên, một nhóm có dầu cần thiết, còn nhóm kia thì không. Bước thứ hai là sự bộc lộ, vào lúc kết thúc thời kỳ trì hoãn, của hoặc sự công chính hoặc sự bất chính "bởi vì" chàng rể đã đi "đến" "Cha của Ngài, và các người chẳng còn thấy ta nữa." Bước thứ hai là chữ cái thứ mười ba của bảng chữ cái Do Thái. Bước thứ ba trong lịch sử ẩn giấu là sự phán xét và nổi thất vọng lớn và chữ cái cuối cùng của bảng chữ cái.

Lịch sử ẩn giấu trong bảy tiếng sấm được làm chứng bởi từ “sự thật”, bởi sự thất vọng ban đầu xác định sự thất vọng sau cùng, bởi một thiên sứ đến với một sứ điệp vào lúc bắt đầu và lúc kết thúc. Lịch sử ẩn giấu chỉ được nhận ra bởi những người đã chấp nhận các quy tắc học Kinh Thánh đã được ban bởi thẩm quyền cao nhất. Các quy tắc của Miller ở lúc ban đầu và Các Chìa Khóa Tiên Tri ở lúc kết thúc.

Với lịch sử của bảy tiếng sấm, như chúng ta vừa trình bày, có một điểm nhấn cần được nhắc lại và ghi nhớ. Nổi thất vọng đầu tiên trong mọi dòng cải cách là sự phớt lờ lẽ thật đã được thiết lập trước đó. Môi-se đã quên cất bì cho con trai mình, dấu đó chính là dấu hiệu của Giao ước mà lời tiên tri của Áp-ra-ham xác định. U-xa quên rằng chỉ có hàng tư tế mới được chạm vào Hòm Giao ước.

Ma-ri và Ê-li-sa-bét làm chứng trong câu chuyện La-xa-rơ rằng họ trước đó đã biết quyền năng phục sinh của Đấng Christ. Khi biểu đồ 1843 được công bố, các lãnh đạo (áp lực từ đồng đảng) đã gây sức ép lên Ông Miller để ông bỏ qua điều ông vẫn luôn nói về năm 1843. Họ khăng khăng đòi ông thay đổi lời chứng đã được ông xác lập, vốn cho phép có khoảng linh hoạt liên quan đến mốc năm 1843, để dùng năm ấy làm dự đoán của họ về sự ứng nghiệm của hai nghìn ba trăm ngày. Lời chứng của Miller cho biết rằng áp lực từ các lãnh đạo khác trong phong trào đã khiến ông bỏ cách xác định mơ hồ về ngày ứng nghiệm của lời tiên tri và tuyên bố thẳng rằng nó sẽ được ứng nghiệm vào năm 1843.

Với Future for America, chúng tôi biết rằng sẽ không bao giờ có thêm một thông điệp nào "treo trên thời gian" nữa. Future for America đã nhiều lần dạy về sự thất bại trong suốt lịch sử của phong trào. Sự thất vọng đầu tiên luôn dựa trên sự coi thường một chân lý thử nghiệm đã được xác lập. Đó là một sự coi thường tội lỗi đối với một chân lý, nhưng quan trọng hơn, đó là một sự coi thường tội lỗi đối với quy tắc căn bản của William Miller, quy tắc đã được chỉ rõ là kết thúc vào năm 1844.

Và thiên sứ mà tôi thấy đứng trên biển và trên đất giơ tay lên trời, và thề bởi Đấng hằng sống đời đời, là Đấng đã dựng nên trời cùng mọi vật trong đó, đất cùng mọi vật trong đó, và biển cùng mọi vật trong đó, rằng sẽ không còn thì giờ nữa. Khải Huyền 10:5, 6.

Thiên sứ đã đứng trên đất và biển, theo Bà White, là “không ai khác hơn chính là Chúa Giê-su Christ.” Future for America đã phớt lờ một mệnh lệnh trực tiếp từ Chúa Giê-su Christ! Về phần tôi, tôi chỉ còn giao tiếp với một vài người mà tôi từng gặp trước ngày 18 tháng 7, 2020. Chỉ có hai người trong số ít ấy — và hiện một trong hai người đó đã ngủ yên trong Chúa — là những người tôi đã cùng học hỏi và kiểm chứng, dựa trên Lời Đức Chúa Trời, về trải nghiệm ngày 18 tháng 7, 2020. Nhưng dựa trên lịch sử Millerite — phần khởi đầu mà chúng ta là phần kết thúc — tôi chắc chắn rằng vẫn còn những người đã ở trong phong trào khi ấy, vẫn đang đưa ra những cách áp dụng lời tiên tri “gắn vào thời gian.” Dưới mặt trời chẳng có gì mới.

Thời gian quá ngắn để tiếp tục với kiểu phần khích mang tính tiên tri đó, nhưng hãy để mỗi người đàn ông được thuyết phục trọn vẹn trong tâm trí riêng của mình. Và hãy để mỗi người đàn ông đứng về phía vẫn còn đang đùa giỡn với thời gian biết rằng Future for America bác bỏ tất cả những sự áp dụng đó, vì chúng không gì khác hơn là những ảo tưởng của Sa-tan.

Dòng tiên tri ẩn giấu bên trong bốn móc chỉ đường tạo nên bảy tiếng sấm hiện đang được Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa mở ấn. Bài viết này chỉ đơn giản là một bài điểm lại những gì chúng tôi đã trình bày về từ tiếng Hê-bơ-rơ "עֵמֶת" được dịch là chân lý. Bài viết chưa đề cập hết mọi điều chúng tôi đã chia sẻ trước đây, nhưng mục đích của phần điểm lại là để cho thấy rằng sách Giảng chương mười sáu câu tám hoàn toàn phù hợp với mô hình tiên tri mà chúng tôi đang đề xuất cho dòng tiên tri ẩn giấu bên trong bảy tiếng sấm.

Chúng ta vẫn cần xem xét thêm một chút nữa trước khi đi đến một kết luận mà chúng ta sẽ bàn trong bài viết tiếp theo.

Chớ niêm phong lời của lời tiên tri trong sách này, vì thì giờ đã gần: Kẻ nào bất nghĩa, cứ còn bất nghĩa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế; người nào công bình, cứ còn làm điều công bình; và kẻ nào

thánh khiết, cứ còn nên thánh. Kìa, Ta đến mau chóng; và phần thưởng của Ta ở với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo việc làm của mình. Ta là Alpha và Omega, là khởi đầu và kết thúc, là trước hết và sau cùng. Khải Huyền 22:10-13.